

Bản án số: 775/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 6 - 2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2/ Bà Lê Thị Chí

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Tiến Thịnh – *Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 128/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc: “Ly hôn” Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 180/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

N đơn: Bà Phương Tăng A, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số M đường Thống N, Phường P, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Mai Hữu N, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số A Đường số 8, Phường H, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/01/2024, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bà A trình bày:

Bà Phương Tăng A và ông Mai Hữu N sống chung từ năm 2004 đến năm 2006 thì kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 69/2006, quyển số 01 và hiện nay cả hai đã có 03 (ba) con chung. Những năm gần đây, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, luôn phát sinh mâu thuẫn trong sinh hoạt, quan điểm và cách nhìn nhận cuộc sống. Mặc dù hai bên đã cố gắng, gia đình các bên đã can thiệp, tuy nhiên hai bên vẫn không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay việc ai người ấy lo, việc ai người đó làm, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt trầm trọng không thể hàn gắn được, đã lý thân từ tháng 10/2023 đến nay. Nếu tiếp tục cuộc sống vợ chồng sẽ khiến cho cả hai mệt mỏi và ảnh hưởng đến tâm sinh lý, sự phát triển của con sau này. Vì vậy, bà A làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Gò Vấp giải quyết cho bà A được ly hôn với ông N.

Về con chung: Quá trình chung sống bà A và ông N có 03 con chung tên là Mai Phương H, sinh ngày 20/7/2005 (đã trưởng thành); Mai Phương Thịnh sinh ngày 28/6/2010 và Mai Phúc Hưng, sinh ngày 04/11/2019. Bà Phương Tăng A yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con Mai Phương Thịnh và Mai Phúc Hưng. Bà A không yêu cầu ông N cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Bà Phương Tăng A không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử như sau:

* Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay:

N đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Bị đơn chưa thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

* Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của N đơn

- Bà Phương Tăng A yêu cầu được ly hôn với ông Mai Hữu N là có cơ sở.

- Về con chung: Có 03 con chung tên là Mai Phương A, sinh ngày 20/7/2005 (đã đến tuổi trưởng thành); Mai Phương T, sinh ngày 28/6/2010 và Mai Phúc H, sinh ngày 04/11/2019. Bà A xin trực tiếp nuôi dưỡng con Mai Phương T và Mai Phúc H, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về án phí: Bà A phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của bà Phương Tăng A đối với ông Mai Hữu N là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình. Căn cứ phiếu yêu cầu xác minh của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ngày 21 tháng 02 năm 2024, kết quả xác minh của Công an phường 11, quận Gò Vấp cho biết ông Mai Hữu N cư trú tại địa chỉ 20/2 đường Số 8, Phường 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 69/2006, quyền số 01 ngày 10/7/2006 do Ủy ban nhân dân Phường 02, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, thể hiện hôn nhân giữa bà Phương Tăng A và ông Mai Hữu N là quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của bà A, xét thấy trong thời gian chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, luôn phát sinh mâu thuẫn trong sinh hoạt, quan điểm và cách nhìn nhận cuộc sống. Mặc dù hai bên đã cố gắng, gia đình các bên đã can thiệp, tuy nhiên vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Cả hai bên việc ai người ấy lo, việc ai người đó làm, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt trầm trọng không thể cứu vãn được. Nếu tiếp tục cuộc sống này sẽ khiến cho cả hai mệt mỏi và ảnh

hưởng đến tâm sinh lý, sự phát triển của con sau này. Nay bà A muốn ly hôn để ổn định cuộc sống. Qua kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Hội liên hiệp phụ nữ Phường 11, quận Gò Vấp xác nhận địa phương không xác định được N nhân, mâu thuẫn vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của bà A là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì thực tế tình cảm vợ chồng đã rạn nứt mà không thể hàn gắn được, bà A xác định tình cảm vợ chồng không còn, đã ly thân từ tháng 11/2023 đến nay. Mục đích hôn nhân không đạt được thì không nhất thiết phải kéo dài cuộc sống vợ chồng nữa; Tòa án cũng đã triệu tập ông Mai Hữu N đến Tòa để ghi lời khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, tham dự phiên Tòa nhưng ông N không đến. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phương Tăng A và ông Mai Hữu N.

[5] Về con chung: Bà A khai có 03 con chung tên là Mai Phương A, sinh ngày 20/7/2005 (đã trưởng thành); Mai Phương T, sinh ngày 28/6/2010 và Mai Phúc H, sinh ngày 04/11/2019, bà A yêu cầu nuôi dưỡng trẻ Mai Phương T và Mai Phúc H. Bà A không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Đây là ý chí tự nguyện của bà A nên hội đồng xét xử, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho ông N cho đến khi bà A có yêu cầu.

[6] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này, nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Bà Tăng Phương A phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến phát biểu của Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 232, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);
- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của N đơn bà Phương Tăng A xin ly hôn với bị đơn là ông Mai Hữu N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phương Tăng A được ly hôn với ông Mai Hữu N (Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2006, quyển số 01 ngày 10/7/2006 do Ủy ban nhân dân phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh **cấp không còn giá trị**).

2. Về con chung: Có 03 con chung tên là Mai Phương A , sinh ngày 20/7/2005 (đã đến tuổi trưởng thành); Giao 2 con là Mai Phương T, sinh ngày 28/6/2010 và Mai Phúc H, sinh ngày 04/11/2019 cho bà Phương Tăng A nuôi dưỡng, tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho ông Mai Hữu N.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Phương Tăng A phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã đóng tạm nộp theo biên lai thu số AA/2023/0013495 ngày 30/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi Cục THADS Q.Gò Vấp;
- UBND P.2, Q.11, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP; Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình